

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80 /2021/HS-PT

Ngày 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 96./2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Hoàng N (tên gọi khác Đ), sinh năm 1979 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: Ấp Hòa Trung, xã Lương Thê Trăn, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn G, sinh năm 1949 con bà Nguyễn Thị D (đã chết); vợ: Phạm Thị M, sinh năm 1979; con có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1985 (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1954;

Nơi cư trú: Ấp Quảng Phú, xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; có mặt.

Bà Nguyễn Thị Bảo Y, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Ấp Quảng Phú, xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Số 36, ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Tòa án không triệu tập bà Nguyễn Thị Bảo Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng N và anh Nguyễn Chí H cùng làm thuê tại Doanh nghiệp vật liệu xây dựng Thế D. N thì điều khiển xe cuốc xúc cát để xúc cát, còn anh H thì có nhiệm vụ gom cát để cho bị cáo điều khiển xe cuốc xúc cát. Ngày 05/11/2020, N điều khiển xe cuốc cạp cát từ sà lan đưa lên bãi vật liệu xây dựng tại ấp Năm Đảm, xã lương thế Trân, huyện Cái Nước. Đến khoảng 17 giờ, cát trên sà lan cạn không cạp được nên anh H mang cây xẻng xuống sà lan để gom cát thành đồng cho bị cáo điều khiển xe cuốc cạp đưa lên bờ. Do đáy hầm sà lan sâu (3,2m), khuất tầm nhìn nên khi gom cát xong H sẽ dùng đoạn tre cột bọc nylon ở đầu cây đưa lên báo hiệu vị trí đồng cát để bị cáo biết mà đưa gàu xuống cạp. Khoảng 18 giờ, do thấy H gom cát chậm nên bị cáo điều khiển đưa gàu về phía bên phải (hướng mũi sà lan) khoảng 2m rồi đặt xuống nền đáy hầm, kéo về bên trái khoảng 4m để gom cát tiếp với H nhưng sau đó N không thấy tín hiệu của H nên N nhờ người xuống kiểm tra thì phát hiện H nằm bất tỉnh dưới sà lan. H được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau cấp cứu nhưng anh H đã tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 67/TT-20 ngày 18/12/2020 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Cà Mau kết luận:

- Khám ngoài:
 - + 01 mảng sưng nề vùng cổ bên trái, kích thước: 06cm x 1,5cm.
 - + 01 vết xây xước da vùng cổ trái, kích thước: 4,5cm x 03cm.
 - + 01 vết xây xước vùng cổ sau bên phải, kích thước: 07cm x 01cm.
 - + 01 mảng xây xước da vùng hõm nách bên trái, kích thước: 12cm x 2,5cm.
 - + 01 vết xây xước da đường nách giữa khoảng liên sườn V- VI bên trái, kích thước: 1,5cm x 1,5cm.
 - + 01 vết xây xước da 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, kích thước: 01cm x 0,4cm.
 - + 01 vết xây xước da 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, kích thước: 04cm x 0,5cm.
- Khám trong:
 - + Tụ máu dưới da, cơ vùng trước cổ, kích thước: 08cm x 06cm.
 - + Khí quản: Lòng khí quản chứa ít bọt khí + đàm nhớt, thành khí quản không sung huyết.
 - + Tụ máu cơ vùng trước cột sống cổ; trượt đốt sống cổ C5 ra trước (gãy ngang đĩa đệm C5- C6).
 - + Bầm tụ máu dưới da, cơ vùng ngực trái từ liên sườn I – liên sườn VIII đường nách trước, kích thước: 21cm x 11cm.
 - + Gãy từ xương sườn I đến xương sườn VI ngực trái.
 - + Khoang màng phổi trái chứa 100ml máu đỏ loãng không đông. Phổi trái dập thùy trên, kích thước: 07cm x 01cm; Tụ máu bầm quanh cuốn phổi trái.
 - + Phổi phải, trái phù, sung huyết.

- + Bao màng tim chứa khoảng 20ml dịch đỏ loãng.
 - + Tiểu nhĩ phải căng phồng chứa đầy máu đỏ loãng không đông.
 - Cận lâm sàng: Nồng độ Ethanol: 66,08mg/100ml.
- Nguyên nhân chết: Gãy trật đốt sống cổ C5/ Đa chấn thương nặng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng N 09 tháng tù về tội “Vô ý làm chết người”.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng N bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại Nguyễn Chí H tổng số tiền 215.200.000 đồng; Bị cáo đã bồi thường 150.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 65.200.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Q là đại diện theo pháp luật của bị hại về việc yêu cầu số tiền trợ cấp nuôi ông cha đẻ (ông Q) và tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại H 136.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, bị cáo Nguyễn Hoàng N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo hưởng án treo, phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Vô ý làm chết người nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo: Xin được hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị hại: Không đồng ý cho bị cáo hưởng án treo, yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh.

Bị cáo Nguyễn Hoàng N và anh Nguyễn Chí H cùng làm thuê tại Doanh nghiệp vật liệu xây dựng Thế D. Khoảng 18 giờ ngày 05/11/2020, bị cáo và anh H thực hiện công việc xúc cát từ sà lan lên bãi tập kết. Lúc này cát đã cạn nên anh Hóa xuống sà lan gom cát lại thành đống cho bị cáo điều khiển xe cuốc xúc cát đưa lên bãi. Do nhận thấy anh H gom cát chậm nên bị cáo đã điều khiển gàu xúc cát thả sát đáy sà lan để gom cát tiếp anh H. Do đáy sà lan sâu, khuất tầm nhìn nên gàu xe cuốc do bị cáo điều khiển đã va chạm trúng vào người anh H làm cho anh H bị thương nặng và tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 67/TT-20 ngày 18/12/2020 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Cà Mau kết luận:

- Khám ngoài:

- + 01 mảng sung nề vùng cổ bên trái, kích thước: 06cm x 1,5cm.
- + 01 vết xây xát da vùng cổ trái, kích thước: 4,5cm x 03cm.
- + 01 vết xây xát vùng cổ sau bên phải, kích thước: 07cm x 01cm.
- + 01 mảng xây xát da vùng hõm nách bên trái, kích thước: 12cm x 2,5cm.
- + 01 vết xây xát da đường nách giữa khoảng liên sườn V- VI bên trái, kích thước: 1,5cm x 1,5cm.
- + 01 vết xây xát da 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, kích thước: 01cm x 0,4cm.
- + 01 vết xây xát da 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải, kích thước: 04cm x 0,5cm.

- Khám trong:

- + Tụ máu dưới da, cơ vùng trước cổ, kích thước: 08cm x 06cm.
- + Khí quản: Lòng khí quản chứa ít bọt khí + đàm nhớt, thành khí quản không sung huyết.
- + Tụ máu cơ vùng trước cột sống cổ; trượt đốt sống cổ C5 ra trước (gãy ngang đĩa đệm C5- C6).
- + Bầm tụ máu dưới da, cơ vùng ngực trái từ liên sườn I – liên sườn VIII đường nách trước, kích thước: 21cm x 11cm.
- + Gãy từ xương sườn I đến xương sườn VI ngực trái.
- + Khoang màng phổi trái chứa 100ml máu đỏ loãng không đông. Phổi trái dập thùy trên, kích thước: 07cm x 01cm; Tụ máu bầm quanh cuốn phổi trái.
- + Phổi phải, trái phù, sung huyết.
- + Bao màng tim chứa khoảng 20ml dịch đỏ loãng.
- + Tiểu nhĩ phải căng phồng chứa đầy máu đỏ loãng không đông.
- Cận lâm sàng: Nồng độ Ethanol: 66,08mg/100ml.

Nguyên nhân chết: Gãy trật đốt sống cổ C5/ Đa chấn thương nặng.

Từ cơ sở trên có đủ căn cứ kết luận, cái chết của anh H do bị cáo gây ra với lỗi vô ý. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được đào tạo qua lớp vận hành và được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề năm 2011. Do quá tự tin trong lúc vận hành máy nên đã gây ra tai nạn cho anh H làm cho anh H chết. Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội Vô ý làm chết người theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do bất cẩn nên bị cáo đã gây ra cái chết cho anh H. Quá trình điều tra bị cáo luôn thành khẩn khai báo; Sau khi sự việc xảy ra, mặc dù gia cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo chỉ là người lao động làm thuê nhưng bị cáo cáo tích cực bồi thường tiền chi phí cho đại diện hợp pháp của bị

hại nhằm khắc phục hậu quả xảy ra. Mặc khác, vụ án xảy ra mang tính chất là sự rủi ro, tai nạn trong lao động; nhân thân bị cáo không tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra.

Song, sau khi án sơ thẩm xét xử bị cáo đã tích cực bồi thường đủ số tiền 65.200.000đ còn lại cho bị hại theo như bản án sơ thẩm tuyên. Điều này thể hiện tính ăn năn hối cải quyết tâm cải tạo của bị cáo. Việc bồi thường này cũng được xem là tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo được thực hiện trong giai đoạn phúc thẩm. Đồng thời, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Việc cho bị cáo cải tạo tại nơi cư trú cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó, cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người vi phạm pháp luật biết ăn năn hối cải, tích cực bồi thường thiệt hại nhằm giảm bớt nỗi đau và khó khăn của gia đình người bị hại.

[3] Về dân sự.

Án sơ thẩm buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 215.200.000đ, bị cáo đã bồi thường 150.000.000đ còn phải tiếp tục bồi thường 65.200.000đ. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo đối với phần trách nhiệm dân sự. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo có nộp số tiền 65.200.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước (Biên lai số 0002003 ngày 27/10/2021). Do đó số tiền 65.200.000đ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước giao trả cho đại diện hợp pháp của bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Trong vụ án này, cấp sơ thẩm không đưa Doanh nghiệp vật liệu xây dựng Thế D (viết tắt Doanh nghiệp Thế D) vào tham gia tố tụng là thiếu sót. Bởi: Bị cáo là người làm thuê cho Doanh nghiệp Thế D. Nghĩa vụ về hậu quả xảy ra có liên quan đến trách nhiệm của Doanh nghiệp Thế D. Song, bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại thì bị cáo đã bồi thường xong. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xác định, bị cáo đồng ý tự mình đứng ra bồi thường mà không yêu cầu gì đến trách nhiệm của Doanh nghiệp Thế D nên việc sai sót này cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm. Do đó, nếu sau này bị cáo có yêu cầu Doanh nghiệp Thế D phải có trách nhiệm cùng bị cáo đối với số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại thì được xem xét theo trình tự tố tụng dân sự ở một vụ án khác.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng N; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2021/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điểm d khoản 2 Điều 23 – Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N **09**(chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01**(một) năm **06**(sáu) tháng về tội Vô ý làm chết người. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày 29/10/2021.

Giao Nguyễn Hoàng N cho Ủy ban nhân dân xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Nguyễn Hoàng N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Nguyễn Hoàng N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Hoàng N phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bị cáo đã nộp 65.200.000 đồng tại Biên lai số 0002003 ngày 27/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước để bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước giao trả số tiền trên cho đại diện hợp pháp của bị hại (Nguyễn Văn Q 43.700.000đ, Nguyễn Thị Bảo Y 21.500.000đ) theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến